

**BÁO CÁO**

**Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 06/6/2014  
của Ban Bí thư (khóa XI) “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng  
đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao”**

-----

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương tại Công văn số 5855-CV/BTGTW, ngày 23/01/2019 về sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư (khóa XI) “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao”; Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

***Phần thứ nhất***

**KẾT QUẢ HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN,  
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 37-CT/TW**

**I. Tổ chức học tập, quán triệt, xây dựng kế hoạch và công tác tuyên truyền thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW**

**1. Tổ chức học tập, quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện**

Ngay sau khi Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 37-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 83-CTr/TU ngày 13/8/2014 để triển khai thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW tại địa phương. Việc triển khai, quán triệt, học tập Chỉ thị đã được các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt, đồng thời ban hành các văn bản, kế hoạch để tuyên truyền triển khai thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, nâng cao, ý thức trách nhiệm, huy động sự tham gia tích cực, có hiệu quả của toàn bộ xã hội đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Tại Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020 đã xác định phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong 4 chương trình trọng tâm của tỉnh; trên cơ sở đó Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 18/4/2017 về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 18/5/2018 về phát triển nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo...; Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh đến năm 2020”; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn hàng năm. Chỉ đạo các cơ

quan, ban ngành, đơn vị tham mưu kịp thời về thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg; 100% xã, phường, thị trấn, huyện, thành phố trong tỉnh đã đưa nội dung triển khai thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn vào Nghị quyết đại hội Đảng bộ của địa phương; chỉ đạo tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề đối với địa phương, cơ sở và từng lớp đào tạo nghề theo đúng quy định. Ủy ban nhân dân tỉnh đã xem xét, đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt danh sách các ngành, nghề trọng điểm cấp độ Quốc gia, Asean và Quốc tế cho 15 nghề của các trường đào tạo nghề trong tỉnh và đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thống nhất phê duyệt.

## **2. Công tác tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW**

Căn cứ các nội dung của Chỉ thị số 37-CT/TW, Chương trình hành động số 83-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các địa phương, đơn vị đã tổ chức tuyên truyền quán triệt đến doanh nghiệp, người lao động và toàn xã hội về vai trò của lực lượng lao động có tay nghề cao trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập trong giai đoạn hiện nay; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm phổ biến Chỉ thị đến cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp không ngừng đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với tình hình thực tế địa phương; mở chuyên trang, chuyên mục lồng ghép tuyên truyền nhằm đưa thông tin đến mọi người dân về nội dung, tinh thần của Chỉ thị. Chú trọng đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục định hướng nghề nghiệp, phân luồng, học nghề, việc làm và lập nghiệp cho đoàn viên thanh niên thông qua các buổi sinh hoạt chi đoàn, chi hội, thông qua hội nghị tư vấn, trao đổi với các trường nghề, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp, đối thoại với đơn vị tuyển dụng lao động..., qua đó nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên và các tầng lớp nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các địa phương tập trung chỉ đạo tăng cường phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, thu hút đầu tư trong thời gian tới.

Các trường, trung tâm, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã phối hợp tuyên truyền tư vấn hướng nghiệp, phân luồng tuyển sinh; đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, tăng cường các hình ảnh quảng bá về trường, cơ sở đào tạo nghề, các thông tin tuyển sinh hệ dài hạn, ngắn hạn; tư vấn tuyển sinh trực tuyến lên trang web, facebook của trường, trung tâm nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Với định hướng đào tạo nhân lực có tay nghề cao, chuyên sâu, gắn với thực tiễn doanh nghiệp, trên cơ sở nhu cầu thực tế về nguồn nhân lực của thị trường lao động, lấy tín nhiệm của thị trường lao động đối với người học sau khi tốt nghiệp là tiêu chí để đánh giá uy tín, chất lượng của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Các sở, ngành, địa phương, đơn vị đã phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lâm Đồng và các cơ quan thông tấn báo chí thường trú của Trung ương tại địa phương tổ chức thực hiện các chuyên mục, chuyên trang và đưa trên 250 lượt tin, bài phóng sự... về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp của địa phương. Sở

Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh phối hợp với cơ quan, đoàn thể, các trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức các phiên giao dịch việc làm, hội chợ việc làm, ngày hội việc làm để cho các doanh nghiệp thuận lợi trong việc tư vấn, tuyển dụng lao động; tăng cường công tác quản lý, vận hành có hiệu quả hệ thống cổng thông tin điện tử quốc gia về việc làm trên website *vieclamlamdong.vn*; tăng cường cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử của ngành để đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm mang lại hiệu quả trong việc kết nối giữa cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người lao động; các sở, ngành, đoàn thể liên quan đã in ấn và phát hành 65.000 tờ rơi, áp phích thông tin về cơ chế chính sách đào tạo nguồn nhân lực để cung cấp cho địa phương, cơ sở.

Sau 05 năm, thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW, nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà đã có nhiều chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động; tư duy về đào tạo và sử dụng lao động cũng dần thay đổi; việc chọn nghề, định hướng tương lai cho con em đã có những chuyển biến tích cực. Nhìn chung, công tác tuyên truyền trong thời gian qua đã được thường xuyên quan tâm đầu tư, tuy nhiên nội dung và hình thức đôi lúc chưa hiệu quả. Tỷ lệ học sinh, sinh viên và người lao động quan tâm chú trọng đối với các kênh truyền thông của tỉnh còn thấp; thời lượng thông tin và sức hấp dẫn của các cơ quan thông tấn, báo chí địa phương còn hạn chế, trong thời gian tới cần có sự đổi mới để tạo sự lan tỏa sâu rộng và đem lại hiệu quả cao hơn.

## **II. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW**

### **1. Công tác quản lý nhà nước về đào tạo nhân lực có tay nghề cao**

Xác định đào tạo nguồn nhân lực tay nghề cao có vai trò đặc biệt quan trọng trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Tỉnh ủy đã ban hành 03 nghị quyết về phát triển nguồn nhân lực, phát triển du lịch chất lượng cao và phát triển nông nghiệp bền vững, hiện đại; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các kế hoạch triển khai, đồng thời lồng ghép các nội dung về triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động tay nghề cao trong các chương trình, dự án có liên quan để triển khai triển địa bàn tỉnh.

Đến nay, toàn tỉnh có 38 cơ sở giáo dục nghề nghiệp<sup>1</sup>; hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã từng bước được nâng cấp và tăng dần về quy mô cũng như chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu học nghề của người lao động theo các cấp, trình độ đào tạo. Công tác quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp luôn được quan tâm chú trọng. Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện việc sáp nhập các trung tâm dạy nghề, trung tâm giáo dục thường xuyên thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên cấp huyện, giao cho UBND cấp huyện quản lý; đến nay, các trung tâm này đã trở thành địa chỉ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng và

<sup>1</sup> Gồm: 05 trường cao đẳng nghề, 02 trường trung cấp nghề (tư thực); 18 trung tâm giáo dục nghề nghiệp gồm: 10 trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thuộc UBND các huyện; 07 trung tâm tư thực và 01 trung tâm dạy nghề thuộc Hội Nông dân tỉnh; 09 doanh nghiệp đăng ký dạy nghề; 03 đơn vị thuộc trung tâm nông nghiệp các huyện, thành phố; 01 cơ sở giáo dục có đăng ký dạy nghề (Đại học Yersin Đà Lạt) với quy mô đào tạo hiện nay khoảng 21.000 học viên/năm

là vệ tinh đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng cho các trường trung cấp, cao đẳng; tiến hành sáp nhập Trường Trung cấp nghề Bảo Lộc vào Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Lâm Đồng. Đồng thời đã chỉ đạo các trường trung cấp, cao đẳng, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp tiếp tục thực hiện việc tổ chức, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Chỉ đạo đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp tập trung vào xây dựng quy hoạch, kế hoạch, định hướng phát triển giáo dục nghề nghiệp, không phân biệt cấp quản lý và hình thức sở hữu; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về hoạt động của đơn vị, cơ sở trong khuôn khổ pháp luật quy định.

Tăng cường các biện pháp quản lý chất lượng đào tạo, thường xuyên giám sát, thanh tra, kiểm tra theo các tiêu chí đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp; chống tiêu cực và bệnh thành tích trong đào tạo; khuyến khích các thành phần xã hội tham gia giám sát chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Đến cuối năm 2018, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 60%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt khoảng 47%, đạt chỉ tiêu kế hoạch mà Nghị quyết của tỉnh đã đề ra.

## **2. Thực hiện việc đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ chương trình, nội dung đào tạo nhân lực có tay nghề cao**

Thực hiện quy định về xây dựng chương trình giáo dục nghề nghiệp, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành văn bản hướng dẫn các trường cao đẳng, trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tiến hành rà soát, xây dựng, chuyển đổi chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng chuyên nghiệp và nghề sang chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo hướng dẫn của Tổng cục Dạy nghề và của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Theo đó các trường trung cấp, cao đẳng được tự chủ trong xây dựng biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Hiện nay, các trường đã hoàn tất việc xây dựng và chuyển đổi chương trình đào tạo theo quy định mới và đã được thẩm định, ban hành đưa vào sử dụng. Các chương trình đào tạo đều đảm bảo có từ 55-70% thời gian đào tạo thực hành; học sinh, sinh viên được đi thực tế, thực tập tại các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất.

Về chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp ở các cấp trình độ cao đẳng, trung cấp đã được quy định cụ thể về chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học sau khi tốt nghiệp; cách thức đánh giá kết quả học tập đối với từng mô-đun, tín chỉ, môn học, từng ngành, nghề phù hợp và xây dựng chuẩn đầu ra theo khung năng lực trình độ quốc gia Việt Nam. Hàng năm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đều thực hiện việc rà soát, bổ sung, chỉnh sửa lại chương trình nhằm đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của thị trường lao động; các cơ sở đào tạo đã quan tâm đến việc mời chuyên gia, kỹ sư, thợ bậc cao đẳng làm việc trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất phối hợp tham gia xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo.

Nội dung đào tạo đang triển khai tại các trường cao đẳng, trung cấp hiện đã được xây dựng theo hướng tích hợp kiến thức, kỹ năng, nhất là kỹ năng thực hành và làm việc theo nhóm. Tăng cường giáo dục tác phong làm việc chuyên nghiệp, phẩm chất đạo đức để hình thành năng lực nghề nghiệp, nhân cách cho người học. Chương trình đào tạo thường xuyên được điều chỉnh phù hợp với yêu cầu của

doanh nghiệp, người sử dụng lao động; xây dựng mối quan hệ, liên kết chặt chẽ với doanh nghiệp trong công tác đào tạo, rèn luyện kỹ năng tay nghề cho người học đáp ứng yêu cầu về kiến thức và kỹ năng của thị trường lao động.

Thực hiện lộ trình triển khai đầu tư các trường trở thành trường chất lượng cao, Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt được lựa chọn, áp dụng chương trình, tiêu chuẩn và công nghệ đào tạo tiên tiến theo chuẩn quốc tế; đã và đang triển khai đào tạo theo chương trình quốc tế đối với 06 nghề<sup>2</sup> phù hợp với điều kiện của Việt Nam và xu hướng hội nhập quốc tế. Trang thiết bị được đầu tư nâng cấp theo chuẩn quốc gia, hướng đến chuẩn đào tạo trình độ quốc tế, đáp ứng yêu cầu đào tạo các nghề trọng điểm theo nội dung chương trình được chuyển giao từ các đối tác. Đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học vào thực hành tay nghề; tham gia chương trình hợp tác Chính phủ và Hội đồng Anh trong việc nâng cao năng lực sư phạm cho giảng viên, đào tạo tích hợp và rèn luyện 15 kỹ năng thiết yếu cho học sinh, sinh viên trong quá trình đào tạo.

Trong giai đoạn 2014 - 2018, các trường, trung tâm, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã chủ động phối hợp, liên kết với trên 450 lượt doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh việc tìm kiếm thông tin, trao đổi hợp tác với các trường đại học và doanh nghiệp nước ngoài về cơ hội hợp tác, nghiên cứu triển khai các chương trình thực tập sinh, đào tạo liên thông, trao đổi sinh viên, giáo viên với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao; các Trường cao đẳng, trung cấp đã triển khai đào tạo thực hành chuyên sâu tại một số doanh nghiệp qua các hình thức kiến tập, thực tập giai đoạn, thực tập sản xuất, thực tập tốt nghiệp...; bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp thực tế cho học sinh, sinh viên, rút ngắn quá trình học việc, thử việc khi làm việc tại các cơ sở, doanh nghiệp.

Hiện nay, các trường cao đẳng, trung cấp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng cho 24 nghề, trình độ trung cấp cho 37 nghề, trình độ sơ cấp, thường xuyên cho 52 ngành, nghề. Các ngành, nghề chủ yếu gồm: công nghệ ô tô, cơ khí, điện, công nghệ thông tin, kỹ thuật chế biến món ăn, nghiệp vụ nhà hàng, khách sạn... và các nhóm nghề phục vụ nông nghiệp chất lượng cao. Công tác phát triển các ngành, nghề trọng điểm cấp độ Quốc gia, Asean và Quốc tế; trường nghề chất lượng cao luôn được quan tâm triển khai thực hiện. Hiện nay, có 05/05 trường cao đẳng có ngành, nghề trọng điểm, từ cấp độ Quốc gia đến cấp độ Quốc tế<sup>3</sup>.

<sup>2</sup> Công nghệ sinh học, Điện công nghiệp, Công nghệ ô tô, Kỹ thuật chế biến món ăn, Quản trị nhà hàng và Công nghệ thông tin.

<sup>3</sup> Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt có 07 ngành, nghề trọng điểm, gồm: nghề Công nghệ sinh học, Điện công nghiệp, Công nghệ ô tô, Kỹ thuật chế biến món ăn, Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm), Quản trị nhà hàng - Cấp độ Quốc tế; nghề Bảo vệ thực vật - Cấp độ quốc gia. Trường cũng đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt đầu tư thành trường chất lượng cao.

Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Lâm Đồng có 05 ngành, nghề trọng điểm, gồm: Quản trị khách sạn, Quản trị lễ hành, Công nghệ sinh học - Cấp độ Quốc tế; nghề Điện công nghiệp - Cấp độ Khu vực Asean; nghề Công nghệ thông tin - Cấp độ Quốc gia.

Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng có 02 ngành, nghề trọng điểm, gồm: ngành Điều dưỡng và ngành Dược - Cấp độ Khu vực Asean.

Hàng năm, tỉnh ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách Trung ương và địa phương để phân bổ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo từng bước đạt chuẩn đào tạo; bố trí nguồn kinh phí do ngân sách Trung ương phân bổ về tỉnh thông qua Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động, các dự án nghề trọng điểm cấp độ quốc tế, khu vực và quốc gia... để thực hiện đạt yêu cầu trong phát triển mạng lưới và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao theo hướng chuẩn hóa và hiện đại; trong đó, ưu tiên đầu tư xây dựng hệ thống các trường cao đẳng, trường trung cấp hiện chưa đạt chuẩn, chưa đáp ứng yêu cầu về chất lượng đào tạo. 100% cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh đã xây dựng các tiêu chí, thành lập hội đồng để tự đánh giá, kiểm định chất lượng đào tạo của cơ sở mình, trên cơ sở đó hàng năm đều có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung chương trình, giáo trình, cơ sở vật chất, bồi dưỡng giáo viên... phù hợp với điều kiện đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng thị trường lao động và nhu cầu doanh nghiệp, người sử dụng lao động.

### **3. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đào tạo nhân lực có tay nghề cao**

Trong những năm qua, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp của tỉnh đã được tăng cường cả về số lượng và chất lượng. Năm 2014, số cán bộ quản lý và giáo viên của các cơ sở dạy nghề trong tỉnh là 618 người, trong đó chỉ có 60% đạt trình độ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề, số còn lại chủ yếu là giáo viên thỉnh giảng, người dạy nghề các ngành nghề thủ công ở các cơ sở dạy nghề trình độ sơ cấp nghề. Đến nay số cán bộ quản lý và giáo viên của mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp toàn tỉnh là: 1.007 người. Trong đó giáo viên cơ hữu 605 người, giáo viên thỉnh giảng 402 người. Chia theo trình độ: giáo viên Trung cấp 84 người, giáo viên Cao đẳng 442 người, giáo viên tại các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp 419 người và giáo viên là người sản xuất giỏi, người có trình độ tay nghề cao tham gia đào tạo nghề 62 người.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng nghề cho cán bộ quản lý, giáo viên dạy nghề luôn được quan tâm thực hiện. Trong giai đoạn 2014 - 2018, tổ chức được 11 khóa bồi dưỡng giáo viên dạy nghề với tổng số hơn 400 lượt giáo viên tham gia các lớp như: Sư phạm dạy nghề, Kỹ năng dạy nghề, Kiểm định chất lượng đào tạo nghề....; bồi dưỡng chính trị hệ cho 254 giáo viên; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cán bộ làm công tác giáo dục nghề nghiệp cho 620 lượt người. Tính đến cuối năm 2018; toàn tỉnh có 75% giáo viên đạt chuẩn về chuyên môn và 30% giáo viên có trình độ trên chuẩn; 90% giáo viên đạt chuẩn về sư phạm dạy nghề.

Ngoài ra, các trường, trung tâm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp luôn chủ động trong công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên, đào tạo thêm các ngành nghề khác để đáp ứng chuyển đổi nghề đào

---

*Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc có 05 ngành, nghề trọng điểm, gồm: nghề nghiệp Công nghệ ô tô, Điện công nghiệp, Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm), Chăn nuôi, Trồng trọt - Cấp độ Quốc gia.*

*Trường Cao đẳng Du lịch Đà Lạt có 05 ngành, nghề trọng điểm, gồm: Quản trị khách sạn, Hướng dẫn du lịch, Quản trị lễ hành, Kỹ thuật chế biến món ăn, Quản trị nhà hàng - Cấp độ Quốc tế.*

tạo, nhiều trường đã tổ chức cho các nhà giáo học tập nâng cao kỹ năng nghề. Một số trường cao đẳng, trung cấp đã cử giáo viên đi học tập tại nước ngoài, hoặc tham gia các khóa đào tạo do chuyên gia nước ngoài sang đào tạo bồi dưỡng hướng dẫn chuyển giao công nghệ tại trường, địa phương. Trong những năm qua, số cán bộ quản lý, giáo viên được đào tạo từ nguồn ngân sách nhà nước đều hoàn thành việc học tập và về phục vụ có hiệu quả cho việc nâng cao chất lượng đào tạo của đơn vị; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên giáo dục nghề nghiệp sau khi được đào tạo, bồi dưỡng đã có nhận thức chính trị vững vàng hơn, hiệu quả công tác được nâng lên; một số cán bộ quản lý, giáo viên sau đào tạo, bồi dưỡng đã được đề bạt, bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn và đã phát huy tốt chức trách của mình.

Nhằm tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tham gia các hoạt động nâng cao tay nghề, văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao... tỉnh đã tổ chức và tham gia đầy đủ các hội thi, hội thao cấp tỉnh và cấp quốc gia do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội tổ chức. Tại các hội thi, hội thao, đoàn học sinh, sinh viên và giáo viên giáo dục nghề nghiệp luôn đạt nhiều giải cao, đứng đầu trong các tỉnh khu vực Tây Nguyên và trong top 20 so với các tỉnh trong toàn quốc, đã tạo nên phong trào thi đua dạy tốt - học tốt trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp<sup>4</sup>.

Tuy nhiên, hiện nay một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp mới được chuyển từ đào tạo giáo dục chuyên nghiệp sang giáo dục dạy nghề, nên một số các tiêu chuẩn về nhà giáo giáo dục nghề nghiệp chưa được đảm bảo, đặc biệt là chuẩn kỹ năng nghề quốc gia. Tình trạng thừa thiếu cục bộ vẫn còn, nhất là giáo viên các ngành, nghề có nhu cầu người học cao, xã hội cần nhưng không đủ, trong khi đó ở một số ngành, nghề khác thì thừa nhà giáo. Bên cạnh đó cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa đủ mạnh; việc tôn vinh, khen thưởng đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, các nghệ nhân tích cực tham gia đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nhân lực có tay nghề cao chưa được thực hiện kịp thời, chủ yếu kết hợp đánh giá trong đánh giá viên chức cuối năm để xét thi đua, khen thưởng do đó đã ảnh hưởng nhất định đến phong trào thi đua dạy tốt, học tốt tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

#### **4. Đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách, đa dạng hóa nguồn lực đào tạo nhân lực có tay nghề cao**

Trên cơ sở, quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về hoàn thiện cơ chế, chính sách đa dạng hóa nguồn lực đào tạo nhân lực có tay nghề cao. Hàng năm, Trung ương trực tiếp phân bổ nguồn kinh phí từ chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động cho các trường cao đẳng; Ủy ban

---

<sup>4</sup> Giai đoạn 2014 - 2018, toàn tỉnh có 10 giáo viên tham dự hội giảng giáo viên toàn quốc, trong đó đạt 01 giải nhì và 03 giải ba; hội thi thiết bị đào tạo tự làm: có 07 thiết bị tham dự, trong đó có 04 thiết bị giải nhì, 03 thiết bị giải ba; hội thi tay nghề học sinh, sinh viên có 13 học sinh dự thi, trong đó đạt 01 giải nhì nghề thiết kế đồ họa được chọn tham dự thi tay nghề Asian năm 2016 và 02 học sinh nghề nấu ăn, công nghệ ô tô đạt giải ba và được lựa chọn tham dự thi tay nghề Asian năm 2018.

Tại hội thao các cơ sở giáo dục nghề nghiệp toàn quốc lần thứ nhất năm 2018 đã đạt được: 01 huy chương vàng đôi nam bóng bàn, 01 huy chương bạc đôi nam nữ bóng bàn và 02 huy chương đồng đơn nữ bóng bàn; đứng thứ 09 trên tổng số 29 đoàn tham gia hội thao...

nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí trực tiếp cho các trường làm chủ đầu tư xây dựng kế hoạch, danh mục thiết bị, đầu tư cơ sở vật chất trình UBND tỉnh phê duyệt và trực tiếp đấu thầu mua sắm hoặc xây dựng, đồng thời tự thanh quyết toán với Sở Tài chính. Tổng nguồn kinh phí được Trung ương cấp đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị cho các trường cao đẳng giai đoạn 2014 - 2018 là trên 20 tỷ đồng; ngoài ra, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên cấp huyện cũng được đầu tư xây dựng từ nguồn kinh phí Trung ương và địa phương với tổng kinh phí trên 13 tỷ đồng.

Thực hiện chính sách xã hội hóa lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, trong giai đoạn 2014-2018 Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện<sup>5</sup> và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn; nâng cao hiệu quả đào tạo nghề nông nghiệp gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới...

Thực hiện Nghị định 86/2015/NĐ-CP, ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập. Hiện nay, học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tham gia học nghề trình độ trung cấp đều được miễn toàn bộ học phí và được vay vốn theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người khuyết tật; người tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú khi tham gia học trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được hưởng chính sách nội trú bao gồm: Học bổng chính sách, mua đồ dùng cá nhân, đi lại ... theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp. Nhìn chung qua thực hiện các chính sách nêu trên đã tạo động lực thu hút học sinh, sinh viên học nghề hàng năm, tạo điều kiện giúp học sinh, sinh viên an tâm học tập.

## **5. Hợp tác, hội nhập quốc tế trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao.**

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã chủ động, tăng cường mở rộng quan hệ trao đổi và hợp tác trên lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp với các tỉnh trong nước và ngoài nước. Tỉnh đã có những giải pháp nhằm tăng cường xúc tiến vận động đầu tư và tạo môi trường thuận lợi để thu hút, tổ chức quốc tế, Chính phủ các nước hỗ trợ và đầu tư phát triển giáo dục nghề nghiệp.

Để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế, các trường, trung tâm, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã và đang từng bước tổ chức thực hiện

<sup>5</sup> Quyết định 683/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 về phê duyệt Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn; Quyết định 1453/QĐ-UBND ngày 03/7/2014 về phê duyệt Danh mục nghề và mức hỗ trợ học nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn; Quyết định 536/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 về phê duyệt Đề án Đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động; Quyết định 640/QĐ-UBND ngày 23/3/2016 về phê duyệt Danh mục nghề và mức hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động; Quyết định 2777/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 về ban hành Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; Quyết định 56/2013/UBND ngày 05/12/2013 quy định về hỗ trợ doanh nghiệp, HTX đào tạo nghề cho người lao động.



chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế, chuyển đổi linh hoạt phương thức đào tạo theo hướng đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Trong giai đoạn 2014 - 2018, các trường cao đẳng, trung cấp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã chủ động liên kết, hợp tác với các tổ chức doanh nghiệp trong và ngoài nước nhằm trao đổi học tập kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề, ngoại ngữ và kỹ năng hội nhập... trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng đào tạo. Nhằm chủ động đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế, các trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã tiến hành tìm kiếm, trao đổi với các đại sứ quán, lãnh sự quán, các trường đại học và doanh nghiệp nước ngoài về các cơ hội hợp tác, nghiên cứu triển khai các chương trình thực tập sinh, đào tạo liên thông cấp bậc đại học ở các trường quốc tế, trao đổi sinh viên, giáo viên, với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao ở nước ngoài và tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam.

Trong những năm qua, các trường: Cao đẳng kinh tế Kỹ thuật Lâm Đồng, Cao đẳng Du lịch, Cao đẳng Công nghệ, Kinh tế Bảo Lộc, Cao đẳng Y tế Lâm Đồng, Trường Trung cấp Quốc Việt... đều có các chương trình liên kết, giao lưu, hợp tác với các trường, đơn vị, tổ chức của các nước Nhật Bản, Thái Lan, Philippin Hoa Kỳ... trong các hoạt động liên quan đến lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. Đặc biệt, trong khuôn khổ Dự án EU VET Toolbox năm 2017-2018 của Liên minh châu Âu, Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt đã tham gia đánh giá chất lượng theo khung và phương pháp đánh giá tiêu chuẩn chất lượng của Vương quốc Anh. Là một trong các trường trọng điểm được đầu tư trở thành trường chất lượng cao theo dự án của Chính phủ; Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt được nhà nước đầu tư kinh phí cho đào tạo nhân lực, đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ đào tạo đạt chuẩn quốc gia, khu vực, quốc tế. Đến nay, trường đã đảm bảo đủ năng lực đào tạo nghề công nghệ sinh học theo chuẩn quốc tế; các nghề trọng điểm khác tiếp tục được đầu tư về cơ sở vật chất, đào tạo giáo viên để triển khai đào tạo các nghề trọng điểm chất lượng cao tương đương chuẩn khu vực và quốc tế.

Việc chủ động, tích cực hội nhập quốc tế là cơ hội tốt cho các trường đào tạo nghề tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm về giáo dục và nghề nghiệp của các nước trong khu vực và trên thế giới theo nguyên tắc giữ độc lập, tự chủ, bình đẳng, hợp tác và cùng có lợi; đồng thời cũng tranh thủ các cơ hội để thu hút hiệu quả các nguồn lực nhằm nâng cao quy mô và chất lượng nguồn nhân lực. Ngoài ra, hội nhập quốc tế về giáo dục và đào tạo nghề còn mang ý nghĩa lớn trong việc góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng thị trường lao động và phát triển khoa học, công nghệ của đất nước nói chung và của tỉnh nhà nói riêng; tăng cường giao lưu văn hóa và học thuật quốc tế.

### **III. Đánh giá chung**

#### **1. Ưu điểm**

Qua 05 năm, thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, Chương trình hành động số 83-CTr/TU nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn tỉnh đã được nâng lên, nhiều tập thể, cá nhân đã tích cực triển khai và tổ chức những mô hình sáng tạo, hiệu quả trong đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao; các trường cao đẳng, trung cấp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã không ngừng

đẩy mạnh phong trào thi đua học tốt, dạy tốt; tổ chức hội thi thiết bị đào tạo tự làm, hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, hội thi tay nghề học sinh, sinh viên hàng năm tại cơ sở và tham dự hội thi, hội giảng cấp tỉnh, cấp toàn quốc và đã đạt được nhiều thành tích cao; nhiều cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh, sinh viên đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng kịp thời; ý thức và tâm lý của doanh nghiệp, người sử dụng lao động từng bước đã được thay đổi và tin tưởng vào chất lượng nguồn nhân lực trong tỉnh.

Thông qua công tác giáo dục nghề nghiệp đã góp phần khai thác tiềm năng, lợi thế nguồn lực con người trở thành một lợi thế so sánh trong thu hút và kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động đã góp phần giảm thiểu tỷ lệ thất nghiệp, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững, ổn định tình hình an ninh trật tự xã hội của địa phương. Nguồn nhân lực có tay nghề cao đã trở thành một lợi thế để cạnh tranh hàng hóa, dịch vụ, tăng cường xuất khẩu lao động; nhiều lao động đã tiếp cận với khoa học công nghệ, tác phong làm việc công nghiệp, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, tăng năng suất lao động, cải thiện chỉ số PCI của địa phương.

Các trường cao đẳng, trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trong tỉnh được đầu tư cơ bản về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, các phương tiện tổ chức đào tạo. Học sinh, sinh viên sớm được tiếp cận và thực tập tại các doanh nghiệp nên trình độ tay nghề được nâng cao; người học không chỉ được đào tạo kỹ năng nghề mà còn được học các kỹ năng mềm về tin học, ngoại ngữ, tác phong, kỷ luật lao động, ý thức lao động, giao tiếp... Học sinh, sinh viên tốt nghiệp hệ trung cấp, cao đẳng được các doanh nghiệp tuyển dụng trên 85%, có ngành, nghề được doanh nghiệp đặt hàng và tuyển dụng 100%.

Công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp được đổi mới theo hướng các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp là người hướng dẫn, tạo điều kiện cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp phát triển trong khuôn khổ pháp luật, trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho cơ sở; tăng cường việc hậu kiểm đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đổi mới cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho cơ sở đào tạo phát triển hiệu quả nhất.

Hệ thống chương trình, giáo trình được các trường trung cấp, cao đẳng, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp quan tâm xây dựng theo hướng nâng cao thời gian thực hành phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp không ngừng được gia tăng về số lượng và chất lượng; được quan tâm đào tạo bồi dưỡng thường xuyên và ngày càng chú trọng trọng việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng thực hành nghề. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế thông qua việc kêu gọi các dự án đầu tư, sử dụng thiết bị công nghệ mới trong đào tạo, hợp tác trong tuyển sinh đào tạo cho người nước ngoài hoặc có các chương trình hợp tác đào tạo với các trường ở nước ngoài.

## **2. Hạn chế**

Việc triển khai Chỉ thị số 37-CT/TW, Chương trình hành động số 83-CTr/TU tuy đã được quan tâm nhưng vẫn còn một số cơ quan, đơn vị, địa phương

chưa thực sự chú trọng và thấy được vai trò của lao động có tay nghề cao trong lao động, sản xuất; vì vậy, công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người lao động và thu hút người lao động vào học nghề còn gặp khó khăn vướng mắc.

Nguồn lực đầu tư cho đào tạo lao động tay nghề cao còn hạn chế, chưa thật sự thu hút được các doanh nghiệp đầu tư cho công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; nhiều doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ chưa quan tâm thích đáng đến đào tạo nghề cho lực lượng lao động, nhất là lực lượng lao động sản xuất trực tiếp. Hiện nay, lực lượng lao động làm việc trong các nhà máy, cơ sở kinh doanh du lịch, dịch vụ vẫn còn tình trạng lao động chưa qua đào tạo nghề và có chứng chỉ, bằng cấp.

Kết quả tuyển sinh, đào tạo lao động tay nghề cao của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa đạt mục tiêu đề ra; một số trường cao đẳng, trung cấp vừa chuyển sang lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp hiện còn gặp khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị; nhiều trường còn thiếu phòng học lý thuyết, phòng thí nghiệm, thư viện, nhà đa năng và các công trình phụ trợ khác...

Việc đa dạng hoá các loại hình cơ sở và ngành nghề đào tạo còn hạn chế, đặc biệt là đào tạo nguồn lao động chất lượng cao còn thấp; kinh phí đầu tư ngành, nghề trọng điểm cấp độ khu vực Asean, nghề trọng điểm cấp độ quốc gia hàng năm phân bổ chưa đáp ứng với yêu cầu. Các ngành, nghề đào tạo chưa thật sự phong phú, một số ngành nghề có nhu cầu đào tạo cao nhưng cơ sở chưa đáp ứng được, đặc biệt là các ngành dịch vụ và các ngành kỹ thuật công nghiệp phụ trợ chất lượng cao, một số nghề chất lượng đào tạo chưa cao, nhất là các nghề cơ khí, tự động hóa, cơ điện, xây dựng....

Đội ngũ giáo viên, giảng viên một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng, giáo viên ít có điều kiện được đi thực tập, thực tế tại doanh nghiệp nên còn hạn chế về kỹ năng nghề, khả năng ngoại ngữ nhất là ngoại ngữ chuyên ngành chưa đạt chuẩn; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa có điều kiện để đưa giáo viên đi đào tạo bồi dưỡng kỹ năng nghề tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước; chưa có chính sách thu hút giáo viên, giảng viên có trình độ cao, tay nghề giỏi về tham gia giảng dạy tại các trường trung cấp, cao đẳng, trung tâm, bên cạnh đó chế độ tiền lương cho nhà giáo còn thấp nên chưa thật sự thu hút được đội ngũ giáo viên giỏi tham gia dạy nghề.

Năng lực ngành, nghề đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh còn trùng lặp, một số trường cùng đào tạo một ngành, nghề; các trường chưa phát huy thế mạnh và lợi thế đặc trưng về cơ sở vật chất, bộ máy tổ chức để phát triển ngành đào tạo thế mạnh có tiềm năng, việc đào tạo chưa thật sự bám sát với nhu cầu doanh nghiệp, người sử dụng lao động, chưa gắn kết với các đơn vị tư vấn, giới thiệu việc làm từ đó tỷ lệ việc làm chưa cao.

Các khu, cụm công nghiệp và khu du lịch mặc dù đã được quy hoạch, nhưng nhiều nơi chưa phát triển, chưa thu hút được các nhà đầu tư có tiềm năng nên công tác giải quyết việc làm sau tốt nghiệp của sinh viên, học sinh, người lao động qua đào tạo nghề gặp khó khăn. Công tác xã hội hoá mặc dù đã có nhiều cơ chế, chính sách nhưng chưa đủ mạnh để thu hút đầu tư phát triển giáo dục nghề nghiệp. Cơ

chế quản lý, phân bổ kinh phí cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp chưa tương xứng với nhu cầu và tạo động lực cho các đơn vị phát triển theo hướng tự chủ.

### **3. Nguyên nhân của hạn chế**

Qua 05 năm, thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW, Chương trình hành động số 83-CTr/TU công tác đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao tuy có chuyển biến nhưng vẫn còn chậm, sự phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương chưa thường xuyên, kịp thời, hiệu quả chưa cao, đặc biệt là công tác dự báo nguồn lao động nhất là lao động làm việc thuộc các ngành, nghề có trình độ chuyên môn kỹ thuật còn hạn chế, tình trạng thừa và thiếu lao động qua đào tạo ở nhiều ngành vẫn còn diễn ra. Nhận thức của một số cấp uỷ, chính quyền, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và cộng đồng về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao chưa thật sự đầy đủ; tư tưởng coi trọng bằng cấp còn phổ biến trong xã hội nên người lao động ít lựa chọn học nghề; công tác hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh phổ thông chưa thực hiện quyết liệt và hiệu quả.

Các chính sách thu hút học nghề chưa đủ sức thuyết phục với xã hội, chính sách miễn giảm học phí chưa thu hút người lao động tham gia học nghề; chính sách tuyển dụng, sử dụng và chính sách tiền công, tiền lương... của một số doanh nghiệp chưa đủ hấp dẫn người lao động có tay nghề cao.

Nguồn lực đầu tư của các cấp, các ngành, địa phương để xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị cho các cơ sở đào tạo công lập còn hạn chế, chủ yếu còn phụ thuộc vào nguồn vốn Trung ương từ các chương trình mục tiêu quốc gia, do vậy việc đầu tư thiếu đồng bộ, hiệu quả chưa cao; bên cạnh đó một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa thực hiện đầu tư, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được cấp; chưa có giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá trong hoạt động đào tạo nguồn nhân lực; ngân sách nhà nước và các nguồn thu khác của các đơn vị phục vụ cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp còn hạn chế, ảnh hưởng đến chất lượng đầu ra. Cơ chế phân bổ và giao dự toán ngân sách chi thường xuyên cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện nay chưa phù hợp với thực tế, thiếu sự khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc chủ động tuyển sinh, cạnh tranh đào tạo.

Một số địa phương, cơ sở chưa thật sự vào cuộc trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp; tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp chưa tương xứng với chức năng, nhiệm vụ được giao. Năng lực của cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở một số đơn vị còn hạn chế, chưa mang tính chuyên nghiệp, chưa đáp ứng yêu cầu công việc; việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học trong quản lý nhà nước và quản lý trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn chậm.

Đội ngũ cán bộ quản lý tại một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn thiếu năng động trong cơ chế thị trường hiện nay; chưa xây dựng được định hướng, kế hoạch phát triển và hoạt động của đơn vị trong từng giai đoạn; vẫn còn quá lệ thuộc vào nguồn lực của Nhà nước nên chưa chủ động trong việc đề ra các giải pháp tổ chức đào tạo, liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học, tổ chức sản xuất tại cơ sở đào tạo.

Các doanh nghiệp chưa nhận thức rõ quyền lợi và trách nhiệm trong hoạt động đào tạo nghề; một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa tham gia

vào việc xây dựng chương trình đào tạo, tiêu chuẩn kỹ năng nghề, nhận học viên đến thực hành, thực tập, cùng tham gia đào tạo thực hành, đánh giá chất lượng đào tạo, tham gia bố trí, sắp xếp đầu ra cho hoạt động đào tạo. Dự báo nhu cầu nhân lực về cơ cấu ngành, nghề và trình độ đào tạo chưa phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo từng giai đoạn; mức thu nhập của cán bộ, giáo viên, giảng viên còn thấp so với mức thu nhập làm việc tại các doanh nghiệp.

### ***Phần thứ hai***

## **MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 37- CT/TW**

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của Nhà nước trong việc đổi mới công tác giáo dục nghề nghiệp. Tiếp tục quán triệt đến các cấp ủy Đảng, chính quyền về tầm quan trọng của công tác đổi mới, coi đổi mới giáo dục nghề nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm và có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp giáo dục đào tạo và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Thực hiện quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, trong đó chú trọng sắp xếp lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng thu gọn đầu mối, các trường chỉ phát triển các ngành thế mạnh, tránh đầu tư dàn trải, mở rộng đa ngành nghề, khuyến khích thành lập các cơ sở đào tạo nghề tư thực; xây dựng đề án đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025.

3. Đổi mới công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; tham mưu ban hành các chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục nghề nghiệp. Xây dựng mức học phí đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo hướng tự chủ; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, am hiểu và tận tâm với nghề; đơn giản hóa các thủ tục hành chính; hỗ trợ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong công tác tuyên truyền, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo; hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất thiết bị đào tạo; thông tin cụ thể về nhu cầu tuyển dụng và đánh giá về hiệu quả sau đào tạo.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, góp phần đào tạo nguồn nhân lực lao động có kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động. Tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường và doanh nghiệp sử dụng lao động, tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm và thu nhập ổn định; giới thiệu những tấm gương điển hình về học nghề, lập nghiệp để người học có sự lựa chọn ngành, nghề phù hợp. Nâng cao chất lượng và phát triển quy mô dạy nghề đáp ứng nhu cầu của các ngành, nghề sử dụng nhân lực có tay nghề cao trong nước và xuất khẩu lao động; tăng cường hợp tác quốc tế về dạy nghề, lựa chọn các đối tác chiến lược để hợp tác trong đào tạo nghề nhất là các nước đã thành công trong phát triển dạy nghề trong khu vực Asean và châu Á.

5. Đẩy mạnh đổi mới công tác tuyển sinh, cần thay đổi quan điểm từ tuyển sinh sang tuyển dụng. Tích cực, chủ động triển khai công tác tuyển sinh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú; thiết lập mạng lưới tuyển sinh đến tận địa bàn cơ sở và các trường THPT, THCS, các tổ chức, doanh nghiệp; ưu tiên địa bàn tuyển sinh

vùng sâu, vùng xa, các đối tượng chính sách, nhóm yếu thế trong xã hội; thực hiện có hiệu quả công tác phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS, THPT vào học nghề.

6. Tổ chức nhân rộng các mô hình đào tạo nghề có hiệu quả, trong đó chú trọng dạy nghề gắn với các ngành nghề phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương; đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp, làng nghề và Chương trình xây dựng nông thôn mới của địa phương.

7. Xây dựng Đề án đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, trong đó chú trọng đào tạo bồi dưỡng kỹ năng nghề cho đội ngũ nhà giáo; xây dựng chính sách thu hút nhà giáo, đội ngũ kỹ sư, lao động có tay nghề cao tham gia đào tạo thực hành trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng đào tạo theo quy trình quản lý chất lượng của hệ thống các trường dạy nghề chất lượng cao, kết nối thông tin hoạt động của đơn vị đào tạo với các trường chất lượng cao và cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

8. Huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, xây dựng chương trình, giáo trình cho các ngành, nghề phục vụ thế mạnh phát triển kinh tế của tỉnh. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và tăng cường công tác tuyên truyền, hướng nghiệp, tư vấn về giáo dục nghề nghiệp.

### ***Phần thứ ba***

### **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Trung ương tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”.

2. Có chính sách miễn giảm học phí cho học sinh tốt nghiệp THPT vào học trung cấp, cao đẳng để thực hiện tốt chính sách phân luồng, thu hút học sinh có chất lượng tốt vào học trung cấp nghề, cao đẳng nghề, tăng quy mô và đảm bảo tăng số lượng nguồn nhân lực tay nghề cao.

3. Ban hành nghị định quy định cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

4. Tiếp tục hỗ trợ nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo bồi dưỡng giáo viên cho các ngành, nghề trọng điểm của các trường đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Lưu VPTU, XH.



**Trần Đức Quận**